

Số: 274/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2025/HNST ngày 06 tháng 3 năm 2025 về ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Huỳnh T, sinh năm: 1996; Địa chỉ: 27A Quốc lộ 22, tổ 1, ấp T, xã Y, huyện C, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 1996; HKTT: Tổ 6, ấp T, xã H, huyện C, TP H; Địa chỉ: 496/22/17 đường D, Phường F, quận G, TP H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Lê Huỳnh T, sinh năm: 1996

Bà Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 1996

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Huỳnh T và bà Lê Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 87/2024, ngày 25 tháng 5 năm 2024 do Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, TP.HCM cấp cho ông Lê Huỳnh T và bà Lê Thị Mỹ T hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng mỗi bên chịu một nửa. Ông T thỏa thuận chịu thay cho bà T, và được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0057472 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh. Ông T được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã kí)

Lương Quốc Việt